TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST-KDTM	*K, ngày 02 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/01/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự lý số 10/2017/TLST-KDTM ngày 14/11/2017;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội (SHB);

Địa chỉ trụ sở chính: Số 77 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Người được ủy quyền-ông Đào Việt Anh-Tổ trưởng Phòng Xử lý nợ SHB Chi nhánh Hải Phòng (Theo Giấy ủy quyền số 226/UQ-TGĐ ngày 22/8/2017).

Bị đơn: Ông Vũ Hồng C, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ Đ, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Duy S, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1950; cùng địa chỉ: Số 4/57/191 đường Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Ông Vũ Hữu P, sinh năm 1953; địa chỉ: Tổ 35, Cụm 4, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Theo Hợp đồng tín dụng số 44/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.112400 ngày 25/4/2014 và Khế ước nhận nợ số 01/44/2014/HĐTDTDH-CN/SHB.112400 ngày 25/4/2014 đã được ký kết giữa ông Vũ Hồng C với SHB, theo đó nội dung cụ thể như sau: Số tiền vay: 700.000.000 (Bẩy trăm triệu) đồng chẵn; mục đích vay vốn: Bổ sung vốn sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; thời hạn vay: 60 tháng kể từ 25/4/2014 đến 25/4/2019; lãi suất cho vay: 12,5%; lãi suất nợ quá hạn: 150% lãi suất cho vay. Quá trình thực hiện Hợp đồng, tính đến hết ngày 24/01/2018, ông Vũ Hồng C đã trả được tổng số tiền 440.549.508 (Bốn trăm bốn mươi triệu, năm trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm linh tám) đồng; trong đó trả nợ gốc là 268.000.000 đồng và trả nợ lãi là 172.549.508 (Một trăm bẩy mươi hai triệu, năm trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm linh tám) đồng. Còn nợ lại tổng số tiền là 521.059.053 (Năm trăm hai mươi mốt triệu, không trăm năm mươi chín nghìn, không trăm năm mươi ba) đồng, trong đó nợ gốc là 432.000.000 (Bốn trăm ba mươi hai triệu) đồng, nợ lãi trong hạn là 72.714.067 đồng và lãi quá hạn là 16.344.986 (Mười sáu triệu, ba trăm bốn mươi tư nghìn, chín trăm tám mươi sáu) đồng.

Ông Vũ Hồng C tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn kể ngày 25/01/2018 đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ với SHB theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của SHB thì lãi suất mà ông Vũ Hồng C phải tiếp tục thanh toán cho SHB theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của SHB.

2.2 Về thời điểm và phương thức thanh toán: Ông Vũ Hồng C thanh toán toàn bộ số nợ gốc, lãi trong hạn, quá hạn của các Hợp đồng tín dụng nêu trên chậm nhất vào ngày 30/6/2018.

2.3 Trong trường hợp ông Vũ Hồng C vi phạm thời điểm và phương thức thanh toán nêu trên thì SHB được quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: Quyền sử dụng đất 83,91 m^2 và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 61; tờ bản đồ số LV - 06; địa chỉ thửa đất: số 35 ngõ 191 Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng (hiện nay là 4/57/191 Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 563911, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quận Ngô Quyền số HO 7512/QSDĐ/NQ do UBND quận N, thành phố Hải Phòng cấp cho bà Hoàng Thị B và Ông Nguyễn Duy S vào ngày 27/4/2009 (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 51/2014/HĐTC-BTB/SHB.112400 ngày 25/4/2014; số công chứng: 1978/2015; quyển số: 01TP/CC-SCC/HĐGD).

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm mà chưa thanh toán hết nợ theo Hợp đồng thì ông Vũ Hồng C có trách nhiệm thanh toán số nợ còn thiếu cho SHB, nếu còn thừa sẽ trả lại cho bên thế chấp.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Vũ Hồng C nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 12.421.181 (Mười hai triệu, bốn trăm hai mươi mốt nghìn, một trăm tám mươi mốt) đồng.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn-Hà Nội 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010415 ngày 14/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến

.